

# **NGHỊ ĐỊNH số 35 VP-NgĐ ngày 3-3-1959** **thành lập các Chi điểm Ngân hàng**

**TỔNG GIÁM ĐỐC**

**NGÂN HÀNG QUỐC GIA VIỆT NAM**

*Căn cứ sắc lệnh số 15-SL ngày 6-5-1951 thiết lập Ngân hàng quốc gia Việt nam;*

*Căn cứ nghị định số 94-TTg ngày 27-5-1951 của Thủ tướng Chính phủ quy định chi tiết tổ chức Ngân hàng quốc gia Việt nam;*

*Xét nhu cầu công tác:*

## **NGHỊ ĐỊNH:**

**Điều 1.** — Thành lập các chi điểm Ngân hàng sau đây ở hai tỉnh Hải dương và Bắc giang:

### **A. Tỉnh Hải dương:**

|                    |                      |
|--------------------|----------------------|
| — Chi điểm Phả Lại | — Chi điểm Cẩm giàng |
| — » Đồn lưu        | — » Tứ kỳ            |
| — » Phú thái       | — » Gia lộc          |
| — » Nam sách       | — » Thanh miện       |
| — » Thanh hà       | — » Đông triều       |

### **B. Tỉnh Bắc giang:**

|                     |                     |
|---------------------|---------------------|
| — Chi điểm Hiệp hòa | — Chi điểm Việt yên |
| — » Bồ hạ           | — » Yên dũng        |
| — » Nhã nam         | — » Lục nam         |
| — » Lạng giang      | — » Lục ngân        |

**Điều 2.** — Các Chi điểm nói trên đều đặt dưới sự chỉ đạo trực tiếp của Chi nhánh Ngân hàng tỉnh.

**Điều 3.** — Công tác của mỗi chi điểm nói trên sẽ do quyết định của Trưởng Chi nhánh Ngân hàng tỉnh quy định.

**Điều 4.** — Ông Chánh văn phòng Ngân hàng trung ương và các ông Trưởng Chi nhánh Ngân hàng Hải dương và Bắc giang chiếu nghị định thi hành.

Hà nội, ngày 3 tháng 3 năm 1959

Tổng Giám đốc

Ngân hàng Quốc gia Việt nam

LÊ VIỆT LƯỢNG

## **BỘ TÀI CHÍNH**

**THÔNG TƯ số 14-TC/KTKT ngày 21-2-1959 về chế độ báo cáo tình hình nộp tiền lợi nhuận tiền khấu hao cơ bản và các khoản tiền khác của các xí nghiệp thương nghiệp quốc doanh**

Tiếp theo thông tư Liên bộ Thương nghiệp Tài chính và Ngân hàng Quốc gia số 127-TT/LB ngày

30-12-1958 về việc nộp các khoản tiền lợi nhuận tiền khấu hao cơ bản cũng như các khoản tiền khác mà các xí nghiệp Thương nghiệp quốc doanh phải nộp cho dự toán Nhà nước. Bộ quy định việc báo cáo của các Ty, Sở Tài chính về Bộ như sau:

1. Hàng tháng, hàng quý và hàng năm, các Ty, Sở Tài chính phải báo cáo tình hình nộp của các đơn vị nộp trong tỉnh, thành phố, Khu tự trị cho Bộ Tài chính.

2. Báo cáo hàng tháng gồm:

a) Báo cáo số thu bằng điện (mẫu số 1 kèm theo) gửi đến Bộ chậm nhất ngày 12 hoặc ngày 17 mỗi tháng, tùy theo thời hạn nộp của các đơn vị nộp trong tỉnh, thành phố và Khu tự trị.

b) Báo cáo tổng hợp tình hình nộp (mẫu số 2 kèm theo) gửi đi chậm nhất ngày 22 mỗi tháng. Các Ty, Sở Tài chính khi lập báo cáo này phải căn cứ vào báo cáo về những chỉ tiêu chính và bảng cân đối tài khoản hàng tháng của các đơn vị gửi cho mình để lập cho chính xác.

Ngoài ra, các Ty, Sở Tài chính cùng với Ty, Sở Thương nghiệp phải gửi lên Bộ Tài chính bằng tình hình điều hòa lỗ lãi, nộp và trả lại hàng tháng theo như mẫu đã định kèm thông tư Liên bộ nói trên.

3. Về báo cáo hàng quý, các Ty, Sở Tài chính phải gửi lên Bộ Tài chính trước ngày 25 tháng thứ 2 sau khi hết quý. (Mẫu sẽ gửi sau).

4. Về báo cáo hàng năm, các Ty, Sở Tài chính phải gửi lên Bộ Tài chính trước khi hết quý I năm sau (mẫu sẽ gửi sau).

Để Bộ kịp thời nắm tình hình chung giúp cho việc chỉ đạo công tác được nhanh, Bộ yêu cầu các Ty, Sở Tài chính cố gắng báo cáo được đầy đủ và kịp thời theo như những quy định trong thông tư này. Trong quá trình thực hiện nếu có gặp khó khăn gì mong các Ty, Sở Tài chính phản ánh để Bộ biết.

Hà nội, ngày 21 tháng 2 năm 1959

K.T. Bộ trưởng Bộ Tài chính

Thứ trưởng

TRỊNH VĂN BÌNH

Mẫu số 1

## **BÁO CÁO ĐIỆN**

Mỗi tháng sau khi nắm tình hình hoạt động và thu vào lợi nhuận, khấu hao của tháng trước. Ty, Sở Tài chính điện ngay về Bộ những số liệu chính dưới đây:

|                         |   |   |
|-------------------------|---|---|
| Doanh số mua vào        | = | 1 |
| Doanh số bán ra         | = | 2 |
| Số đã nộp vào kho bạc   | = | 3 |
| Trong đó tiền thóc thuế | = | 4 |